TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ----------***----------
Số: **44/2024/QĐST-HNGĐ**	*Long Biên, ngày 02 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 575/TLST-HNGĐ ngày 05/12/2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N , sinh năm 1965.

Địa chỉ: P, phường G, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Bà Ngô Thị N1 , sinh năm 1960.

Địa chỉ: P, phường G, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2017;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 575/TLST-HNGĐ ngày 05/12/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị N1 .

Giấy chứng nhận kết hôn số 016 ngày 10/10/2010 do Ủy ban nhân dân xã N Phú, huyện N Hưng, tỉnh Nam Đinh cấp cho ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị N1 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Thịnh P, sinh năm 06/4/1991 và Nguyễn Thị Trà G, sinh năm 20/3/1993. Hiện các con chung đều trưởng thành trên 18 tuổi nên tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Ông bà không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm theo biên lai số 0018434 ngày 05/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại ông N 150.000 đồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
-VKS quận Long Biên;
-UBND x. N Phú, h. N Hưng, t. Nam Định (Số vào sổ ĐKKH: 016 ngày 10/10/2010);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Trần Xuân Hương